

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LUẬT HÌNH SỰ

(Áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2021)

I. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

❖ *Kiến thức*

- Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự.
- Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật hình sự, tố tụng hình sự.
- Kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc.
- Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức trong hoạt động chuyên môn ngành Luật hình sự và tố tụng hình sự.

❖ *Kỹ năng*

- Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp.
- Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.
- Kỹ năng phản biện và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi.
- Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.
- Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp.

❖ *Năng lực tự chủ và trách nhiệm*

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định.

- Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.

- Lập kế hoạch, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

II. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Ghi chú
A. Khối kiến thức giáo dục đại cương: 50 tín chỉ, không bao gồm khối kiến thức Giáo dục quốc phòng – An ninh và Giáo dục thể chất			
❖ Các học phần bắt buộc		42	
1. Kiến thức lý luận chính trị		10	
1.	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin	5	
2.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	
3.	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	
2. Kiến thức Khoa học, Xã hội và Nhân văn		16	
4.	Logic học đại cương	2	
5.	Phương pháp nghiên cứu khoa học luật	2	
6.	Xã hội học đại cương	2	
7.	Tâm lý học đại cương	2	
8.	Tiếng việt thực hành	3	
9.	Lịch sử nhà nước và pháp luật Việt Nam	3	

10.	Luật hiến pháp	2	
3. Kiến thức ngoại ngữ		13	
11.	Anh văn không chuyên 1	3	
12.	Anh văn không chuyên 2	4	
13.	Anh văn không chuyên 3	3	
14.	Anh văn không chuyên 4	3	
4. Kiến thức Toán - Tin học - Khoa học tự nhiên		3	
15.	Tin học ứng dụng cơ bản	3	
5. Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng – An ninh			
16.	<i>Giáo dục thể chất 1*</i>	<i>1</i>	
17.	<i>Giáo dục thể chất 2*</i>	<i>1</i>	
18.	<i>Giáo dục thể chất 3*</i>	<i>1</i>	
19.	<i>Giáo dục Quốc phòng – An ninh*</i>	<i>165 tiết</i>	
❖ Các học phần tự chọn:		8	
20.	Luật học so sánh	2	
21.	Pháp luật về an sinh xã hội	2	
22.	Pháp luật về thanh tra	1	
23.	Lịch sử các học thuyết pháp lý	1	
24.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	
25.	Pháp luật về phòng chống tham nhũng	2	
26.	Pháp luật về khiếu nại, tố cáo	1	
27.	Pháp luật về công chứng chứng thực	1	
28.	Kỹ năng nghiên cứu và lập luận	2	

B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 76 tín chỉ			
1. Kiến thức cơ sở ngành		04	
29.	Lý luận nhà nước và pháp luật 1	2	
30.	Lý luận nhà nước và pháp luật 2	2	
2. Kiến thức chuyên ngành		60	
❖ Các học phần bắt buộc		48	
31.	Luật dân sự 1	2	
32.	Luật hình sự 1	2	
33.	Luật thương mại 1	2	
34.	Luật hình sự 2	2	
35.	Luật dân sự 2	2	
36.	Luật thương mại 2	3	
37.	Luật hành chính	3	
38.	Luật hôn nhân và gia đình	2	
39.	Soạn thảo văn bản pháp luật	2	
40.	Luật tố tụng hình sự 1	2	
41.	Luật tố tụng dân sự	2	
42.	Tư pháp quốc tế	3	
43.	Luật hình sự so sánh	2	
44.	Luật lao động	3	
45.	Luật tố tụng hình sự 2	2	
46.	Điều tra hình sự	2	
47.	Công pháp quốc tế	2	

48.	Luật hình sự 3	2	
49.	Mô hình tố tụng hình sự	2	
50.	Lý luận chung về tội phạm học	2	
51.	Luật hình sự chuyên sâu	2	
52.	Trách nhiệm dân sự ngoài hợp đồng	2	
❖ Các học phần tự chọn		12	
53.	Giám định pháp y	2	
54.	Luật môi trường	2	
55.	Tổ tụng hành chính	2	
56.	Đấu tranh phòng ngừa tội phạm	1	
57.	Luật hình sự các nước	1	
58.	Luật đất đai	2	
59.	Tâm lý học tội phạm	2	
60.	Luật tố tụng hình sự chuyên sâu	1	
61.	Kỹ năng thực hành một số hoạt động tố tụng	1	
62.	Nghiệp vụ tòa án	1	
63.	Kỹ năng của Luật sư trong tố tụng hình sự	1	
3. Kỹ năng ngoại khóa		2	
64.	Kỹ năng tiếp cận và phát triển nghề nghiệp	2	
III. Tốt nghiệp		10	
65.	Thực tập cuối khóa	3	<i>6 tuần</i>
66.	Khóa luận tốt nghiệp	7	<i>10 tuần</i>
	Hoặc học học phần thay thế:	7	

	- <i>Tiểu luận tốt nghiệp</i>	4	6 tuần
	- <i>Luật thi hành án hình sự</i>	2	
	- <i>Lý luận định tội danh</i>	1	
67.	Học môn thay thế	7	
	- <i>Luật thi hành án hình sự</i>	2	
	- <i>Lý luận định tội danh</i>	1	
	- <i>Tâm lý học tư pháp</i>	2	
	- <i>Quyền con người trong pháp luật hình sự</i>	2	
Tổng cộng		126	<i>Không bao gồm khối kiến thức Giáo dục quốc phòng – An ninh và Giáo dục thể chất</i>